

Số: 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ngày 27/6/2017,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.340.579 cổ phần, chiếm 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 2.** Thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, kế hoạch kinh doanh năm 2017 của BVSC với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	294,17
2	Tổng chi phí	174,86
3	Lợi nhuận trước thuế	119,31
4	Lợi nhuận sau thuế	101,71

Các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2017 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	324
2	Tổng chi phí	196
3	Lợi nhuận trước thuế	128
4	Lợi nhuận sau thuế	102

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.332.579 cổ phần, chiếm 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.340.579 cổ phần, chiếm 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016, kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của Công ty.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.340.579 cổ phần, chiếm 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 5.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 03 năm: 2018-2019-2020 theo tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty.

5.1 Phê chuẩn việc Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ký kết Hợp đồng kiểm toán dài hạn với một Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC của BVSC trong các năm tài chính 2018, 2019, 2020.

5.2 Thông qua các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và danh sách 04 công ty kiểm toán độc lập đề BKS làm căn cứ lựa chọn, đề xuất Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC của BVSC trong các năm tài chính 2018, 2019, 2020 bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam.

5.3. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của BKS và giao cho Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ký Hợp đồng cung cấp Dịch vụ kiểm toán BCTC với Công ty Kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC của BVSC trong các năm tài chính 2018, 2019, 2020.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.340.579 cổ phần, chiếm 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 6.** Thông qua Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2016; Kế hoạch sử dụng lợi nhuận 2017 như sau:

- **Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2016:**



STT	Khoản mục	Phân phối LN 2016
		(Đvt: VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế	101.714.420.306
2	Trích lập các Quỹ dự trữ:	(10.171.442.030)
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ( 5% (LNST- Lũy kế +/- các khoản ảnh hưởng đến LN))	(5.085.721.015)
2.2	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ ( 5% (LN sau thuế - Lũy kế +/- các khoản ảnh hưởng đến LN))	(5.085.721.015)
3	Điều chỉnh thuế TNDN năm trước	14.599.445
4	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối cho các khoản bắt buộc: 4= (1) + (2) + (3)	91.557.577.721
5	Phân phối LN còn lại theo Nghị Quyết ĐHCĐ (5.1+5.2)	(5.492.878.886)
5.1	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (dự kiến 5% / LN được chia) =5% x mục 4	(4.577.878.886)
5.2	Thưởng ban quản trị (1% LN được chia) =1% x mục 4 (làm tròn)	(915.000.000)
6	Lợi nhuận để lại ((6)=(4)+(5))	86.064.698.835

Công ty không thực hiện chia cổ tức năm 2016 để nâng cao năng lực tài chính, phát triển hoạt động kinh doanh của BVSC.

➤ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:**

- Trích lập các quỹ dự trữ bắt buộc theo quy định của luật bao gồm:
  - + 5% LNST cho Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ
  - + 5% LNST cho Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ.
- Chi trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 7% trên vốn điều lệ. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm và mức tạm ứng cổ tức của năm 2017 tùy thuộc vào kết quả kinh doanh và nguồn vốn của Công ty
  - Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi với tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế được phép phân phối.

- Thường ban quản trị (1% LN còn lại được phân phối) với điều kiện công ty hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Lợi nhuận để lại: Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi thực hiện trích lập các quỹ và chi trả cổ tức, thường ban quản trị tại các mục nêu trên.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 43.809.003 cổ phần, chiếm 98,78% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình báo cáo về thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2016 và kế hoạch thù lao năm 2017.

Thông qua tổng mức thù lao đã chi trả trong năm 2016 là: 553.500.000 đồng. Đối với trường hợp thành viên HĐQT làm việc chuyên trách, Công ty không thực hiện chi trả thù lao mà thực hiện trả lương từ Quỹ tiền lương theo phê duyệt của HĐQT

Kế hoạch trả thù lao năm 2017 cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty:

- Chủ tịch HĐQT : 07 triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên HĐQT : 05 triệu đồng/người/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát : 05 triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát : 04 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty : 04 triệu đồng/người/tháng

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.244.339 cổ phần, chiếm 99,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình về việc thay đổi một số nội dung Chiến lược kinh doanh 2016 - 2020:

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.340.579 cổ phần, chiếm 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 – 2020. Theo đó:

- ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020 là 06 thành viên.

- ĐHĐCĐ thông qua đơn từ nhiệm của Ông Phạm Ngọc Tú.

- ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung, thay thế 02 thành viên Hội đồng Quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020.

*Tán thành: 44.349.859 CP, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 10.** Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung, thay thế 02 thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015-2020. Danh sách các thành viên trúng cử thành viên HĐQT như sau:

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Ông Nguyễn Hồng Tuấn	44.423.143
2	Ông Nguyễn Quang Hưng	44.258.015

**Điều 11.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông của BVSC;
- TV HĐQT; BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, Tky.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Đậu Minh Lâm**



Số: 02/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ngày 27/6/2017,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua việc thay đổi Trụ sở chính của Công ty như sau:

- **Địa chỉ hiện tại:** Tầng 1 & 2, Tòa nhà Bảo Việt, Số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

- **Địa chỉ thay đổi:** Tầng 2 & 3, Số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.217.003 cổ phần, chiếm 99,70 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 2.** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty như sau:

✚ Sửa đổi Điều 2.4: Trụ sở đăng ký của Công ty là

Địa chỉ: Tầng 2 & 3, Số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (+84-4) 39288888 Fax: (+84-4) 39289888

Email: [info-bvsc@baoviet.com.vn](mailto:info-bvsc@baoviet.com.vn)

Website: <http://www.bvsc.com.vn>

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.217.003 cổ phần, chiếm 99,70 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*



**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông của BVSC;
- TV HĐQT; BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, Tky.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Đậu Minh Lâm**



Số: 03/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ngày 27/6/2017,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình về việc tham gia Thị trường Chứng khoán phái sinh của BVSC. Theo đó:

Cho phép BVSC tham gia vào thị trường chứng khoán phái sinh trong các vai trò sau: (i) Thành viên giao dịch chứng khoán phái sinh (ii) Kinh doanh hoạt động tư vấn, môi giới và tự doanh chứng khoán phái sinh (iii) Hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh (iv) Thành viên tạo lập thị trường.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện hồ sơ với các cơ quan quản lý có thẩm quyền, chi tiết như sau: (i) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh (ii) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh (iii) Hợp đồng tạo lập thị trường

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động chứng khoán phái sinh tại Điều lệ công ty sau khi được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh và hoàn thành việc ký kết hợp đồng tạo lập thị trường với Sở Giao dịch Chứng khoán

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.217.003 cổ phần, chiếm 99,70 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*





**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông của BVSC;
- TV HĐQT; BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, Tky.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Đậu Minh Lâm**



Số: 04/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ngày 27/6/2017,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình số 18/2017/ TTr – HĐQT ngày 26/5/2017 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phát hành Chứng quyền có đảm bảo và sửa đổi Điều lệ liên quan tới phát hành chứng quyền có đảm bảo của BVSC. Cụ thể như sau:

1. Thông qua chủ trương cho phép BVSC phát hành và chào bán chứng quyền có bảo đảm đáp ứng các quy định liên quan.


2. Thông qua tổng hạn mức cho tất cả các đợt phát hành Chứng quyền tối đa là 20% Vốn khả dụng của BVSC theo Báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát hành. Đồng thời, tổng hạn mức phát hành này phải tuân thủ quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) về vốn khả dụng tính tại thời điểm phát hành.

3. Thông qua phương án đảm bảo thanh toán và các nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản. Cụ thể:

✦ Trường hợp BVSC bị mất khả năng thanh toán: sử dụng các nguồn sau để thanh toán các nghĩa vụ của BVSC đối với người sở hữu Chứng Quyền:

▪ Tài sản phòng ngừa rủi ro cho Chứng quyền có trên tài khoản tự doanh;

▪ Tài sản bảo đảm thanh toán đã được BVSC ký quỹ tại ngân hàng lưu ký cho các đợt phát hành Chứng Quyền;

▪ Bảo lãnh thanh toán cho Chứng Quyền (nếu có) 





▪ Trường hợp các nguồn trên không đủ để thanh toán, việc giải quyết quyền lợi cho người sở hữu chứng quyền thực hiện theo quy định pháp luật liên quan áp dụng đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.

✚ Trường hợp BVSC bị hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản: việc giải quyết quyền lợi cho người sở hữu chứng quyền thực hiện theo quy định pháp luật liên quan về hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản doanh nghiệp.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.217.003 cổ phần, chiếm 99,70 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 2.** Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt nhằm đáp ứng yêu cầu kinh doanh sản phẩm chứng quyền có bảo đảm. Cụ thể như sau:

✚ **Bổ sung Điều 5 Phạm vi hoạt động kinh doanh:**

5.1.8 Phát hành, chào bán, và niêm yết Chứng Quyền có bảo đảm;

5.1.9 Tạo lập thị trường cho Chứng Quyền có bảo đảm;

5.1.10 Giao dịch nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro cho Chứng Quyền có bảo đảm;

5.1.11 Môi giới và tư vấn đầu tư Chứng Quyền có bảo đảm.

✚ **Sửa đổi Điều 17 của Điều lệ như sau:**

**Điều 17: Kinh doanh Chứng quyền có bảo đảm**

17.1. Công ty có quyền kinh doanh sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm.

17.2. Việc phát hành Chứng quyền có bảo đảm sẽ được Công ty thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục chào bán chứng quyền có bảo đảm theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

17.3. Người sở hữu Chứng quyền có bảo đảm có các quyền sau:

17.3.1. Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức thanh toán do Công ty quy định trong bản cáo bạch của từng đợt phát hành và theo quy định Pháp luật có liên quan;

17.3.2. Quyền được thanh toán bằng tiền khi Chứng quyền có bảo đảm bị hủy niêm yết theo quy định Pháp luật;

17.3.3. Quyền chuyển nhượng, cho tặng, để lại thừa kế, cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định pháp luật;

17.3.4. Là chủ nợ có bảo đảm của Công ty; được Công ty ưu tiên thanh toán tài sản trước chủ nợ không bảo đảm, cổ đông phổ thông, cổ đông ưu đãi trong trường hợp Công ty giải thể, bị phá sản theo quy định Pháp luật liên quan;

17.3.5. Các quyền khác theo quy định của Pháp luật.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các công việc triển khai chi tiết phương án phát hành chứng quyền, cụ thể:

✦ Ủy quyền cho HĐQT đánh giá và quyết định cụ thể tổng giá trị Chứng quyền chào bán trong phạm vi hạn mức nêu tại mục 2 nêu trên.

✦ Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết về từng đợt phát hành, bao gồm: loại chứng quyền, kiểu chứng quyền, chứng khoán cơ sở, giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền chào bán, giá thực hiện (chỉ số thực hiện), thời hạn của chứng quyền, thời điểm niêm yết dự kiến... và các chi tiết liên quan.

✦ Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động phát hành chứng quyền có bảo đảm nêu trên, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với quy định sau khi được ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung;

✦ Thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh (nếu cần);

✦ Chủ động tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán theo Phương án đã được phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty;

✦ Các công việc khác đảm bảo triển khai được việc phát hành chứng quyền theo quy định của pháp luật.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.217.003 cổ phần, chiếm 99,70 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Toàn thể cổ đông của BVSC;
- TV HĐQT; BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, Tky.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**CHỦ TỌA**

**Đậu Minh Lâm**



Số: 05/2017/ NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ngày 27/6/2017,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình về việc phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty với các nội dung cơ bản như sau:

1. Vốn điều lệ hiện tại: 722.339.370.000 đồng;
2. Số lượng cổ phần quỹ: 33.792 cổ phần
3. Số lượng cổ phần đang lưu hành: 72.200.145 cổ phần
4. Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu
5. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông
6. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
7. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
8. Số lượng cổ phần chào bán (tính theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 36.100.072 cổ phần
9. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm.
10. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần phân phối cho cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị và theo nguyên tắc làm tròn xuống.

*Ví dụ: vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần mới phát hành thêm, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 129 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phần mới phát hành thêm tương ứng là  $129/2 = 64,5$  cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 64 cổ phần.*

- 11. Chuyển nhượng quyền mua:** Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.

*Ví dụ: cổ đông A có quyền mua 1.000 cổ phần, cổ đông A có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho nhà đầu tư B quyền mua 400 cổ phần và nhà đầu tư C quyền mua 600 cổ phần. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phần từ cổ đông A cho bên khác.*

- 12. Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần do cổ đông không thực hiện quyền:**

Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị và số cổ phần do cổ đông không thực hiện quyền sẽ được HĐQT Công ty phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Ngoại trừ trường hợp nhà đầu tư được phân phối theo quy định tại khoản 3 điều 1 của Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, ĐHCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng nhà đầu tư được phân phối cổ phần theo nguyên tắc không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty.

- 13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần**

- + Cổ phần phân hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- + Đối với số cổ phần lẻ và số cổ phần các cổ đông không thực hiện quyền mua, khi HĐQT phân phối cho nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- 14. Thời gian chào bán: Dự kiến Quý III và IV năm 2017**

- 15. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến.**

Tỷ lệ chào bán thành công của đợt phát hành dự kiến là 100%. Với mục đích bổ sung nguồn vốn, Công ty không đặt chỉ tiêu tỷ lệ chào bán thành công và số tiền cần huy động tối thiểu. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, tùy tình hình thực tế, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:



- + Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán toàn bộ số cổ phần còn lại.
- + Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua các công cụ tài chính, chứng khoán khác phù hợp theo quy định.

**16. Phương thức xác định giá chào bán**

- + Giá trị sổ sách 1 cổ phần (GTSS):

$$GTSS = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Nguồn kinh phí, quỹ khác}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$

GTSS tại thời điểm 31/12/2016 = 1.548.162.323.584/72.200.145 = 21.443 đồng/cp.

- + Mức giá giao dịch bình quân tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong tháng 3/2017 (từ 01/03/2017 – 31/03/2017): 16.621 đồng/cổ phần.

Căn cứ nhu cầu vốn của Công ty và diễn biến giá cổ phần của Công ty trên thị trường chứng khoán cũng như nhằm đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, HĐQT Công ty đề xuất mức giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần.

**17. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần sau phát hành**

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, số lượng cổ phần đang lưu hành bình quân của Công ty sẽ được tăng lên, ảnh hưởng đến EPS (thu nhập trên mỗi cổ phần) và Book value (BV/GTSS - giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần) của Công ty.

STT	Nội dung	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 (đồng)	101.714.420.306
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 (dự kiến) (đồng)	102.000.000.000
3	Nguồn vốn thuộc chủ sở hữu tại 31/12/2016 (đồng)	1.548.162.323.584
4	Nguồn vốn thuộc chủ sở hữu dự kiến sau phát hành (đồng) (*)	2.005.670.164.698
5	Số lượng cổ phần đang lưu hành trước thời điểm phát hành (cổ phần)	72.200.145
6	Số lượng cổ phần phát hành thêm (cổ phần)	36.100.072
7	Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành (cổ phần): {=(5)+(6)}	108.300.217
8	Số lượng cổ phần lưu hành bình quân gia quyền trong năm 2017 (cổ phần) = {(5)*3+(7)*1}/4	81.225.163
9	EPS trước phát hành (đồng/cp) (theo BCTCKT năm 2016)	1.345

STT	Nội dung	Giá trị
10	EPS sau phát hành (đồng/cp): $\{=(2)/(8)\}$	1.256
11	BV trước khi phát hành (đồng/cp): $\{=(3)/(5)\}$	21.443
12	BV sau khi phát hành (đồng/cp): $\{=(4)/(7)\}$	18.520

Ghi chú: (\*) Nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến sau phát hành như sau:

Vốn CSH = Vốn CSH tại 31/12/2016 - (trích quỹ khen thưởng phúc lợi + thưởng Ban quản trị) + số tiền thu được từ đợt phát hành + Lợi nhuận sau thuế năm 2017.

$$\text{Vốn CSH} = 1.548.162.323.584 - 5.492.878.886 + 361.000.720.000 + 102.000.000.000 = 2.005.670.164.698 \text{ đồng.}$$

- + EPS của Công ty sau phát hành dự kiến giảm so với trước phát hành (từ 1.345 đồng/cổ phần xuống 1.256 đồng/cổ phần).
- + BV của Công ty sau phát hành dự kiến giảm so với trước phát hành (từ 21.443 xuống 18.520 đồng/cổ phần).

**Điều chỉnh pha loãng giá của cổ phần trên thị trường:**

Cổ phần Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (Mã CK: BVS) đang giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên giá cổ phần của Công ty sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật về giá, giá pha loãng khi có cổ phần mới phát hành theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

*P*: là giá thị trường của cổ phần sau khi bị pha loãng;

*P<sub>t-1</sub>*: là giá thị trường của cổ phần trước khi bị pha loãng;

*I*: là tỷ lệ vốn tăng;

*PR*: là giá cổ phần sẽ bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phần trong đợt phát hành mới.

**18. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán**

Tổng giá trị nguồn vốn huy động dự kiến từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 361.000.720.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được, Công ty sẽ bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.



## 19. Các nội dung khác liên quan

DHĐCĐ thông qua đợt phát hành như trên và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các vấn đề có liên quan đến các đợt phát hành như sau:

- + Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ và tình hình sở hữu cổ phần của các cổ đông trong Điều lệ Công ty đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc phát hành;
- + Thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh theo Vốn điều lệ mới;
- + Thực hiện việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần mới phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- + Ủy quyền cho HĐQT Công ty phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đối với số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị và số cổ phần do cổ đông không thực hiện quyền khi chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
- + Quyết định thời gian chào bán và thực hiện việc phát hành thích hợp căn cứ thời điểm chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền;
- + Chủ động tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán theo Phương án đã được phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 44.340.579 cổ phần, chiếm 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

### Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông của BVSC;
- TV HĐQT; BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Người CBTT;
- Lưu: VT, Tky.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Đậu Minh Lâm**